

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HS-ST

Ngày: 22/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trọng Tình;

2. Ông Đoàn Văn Lước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương ủy quyền công tố cho đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá T - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2024/TLST-HS, ngày 08 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2024/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2024/QĐHPT ngày 23 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025/QĐHPT ngày 10 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh năm 1988 tại tỉnh Bình Dương. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ I, khu phố E, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Con ông Đặng Văn D. Sinh năm: 1960 (còn sống). Nghề nghiệp: Làm nông và bà Hà Thị Đ. Sinh năm: 1960 (còn sống). Nghề nghiệp: Làm nông. Có 03 (ba) anh, chị, em, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1989. Vợ Đặng Huyền T1. Sinh năm: 1991. Nghề nghiệp: Kế toán; Có 03 con. Lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Tuấn S thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B.

- Bị hại: 1. Ông An Jong H1, sinh năm 1968 (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của ông An Jong H1 có bà Lee Hye J, sinh năm 1973 (vợ ông An Jong H1), quốc tịch Hàn Quốc, Hộ chiếu: M20027447; Bà An J1, sinh năm 2000 (con ông An Jong H1), quốc tịch Hàn Quốc, Hộ chiếu: M37000809; ông An J2, sinh năm 2000 (con ông An Jong H1), quốc tịch Hàn Quốc, Hộ chiếu: M36641008.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Lee Hye J, bà An J1, ông An J2: Ông Châu Hoài H2, sinh năm 1993, địa chỉ: Số B đường Y, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương (Văn bản ủy quyền ngày 23/12/2024). Có đơn xin vắng mặt.

2. Ông Lim Yong J3, sinh năm 1967, địa chỉ: Công ty TNHH D1, Xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người phiên dịch cho ông Lim Yong J3: ông Châu Hoài H2, sinh năm 1993, địa chỉ: Số B đường Y, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Yu Jae W, Quốc tịch: Hàn Quốc, địa chỉ: Công ty TNHH D1, Xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Yu J4 WooK là ông Châu Hoài H2, sinh năm 1993, địa chỉ: Số B đường Y, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

- Ông Triệu Công C, sinh năm: 1979, địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn H, sinh năm 1988, nơi cư trú: khu phố E, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương có giấy phép lái xe hạng C, số giấy phép: 740118013722 do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 24/5/2021, có giá trị đến hết ngày 24/05/2026 hành nghề chạy xe tắc xi.

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 02/6/2022, Đặng Văn H, điều khiển xe ô tô biển số 61A-861.01 xuất phát từ nhà ở thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương đến sân bay T, Thành phố Hồ Chí Minh để đón khách. Khi H điều khiển xe ô tô lưu thông đến đoạn đường Đ thuộc ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương thì H phát hiện xe ô tô bị sự cố phần bánh sau bên trái nên điều khiển xe ô tô đỗ vào lề đường bên phải (làn đường dành cho xe mô tô) để kiểm tra. Lúc này trời tối, có đèn đường bên dãy phân cách chiếu sáng nhưng do trời đang mưa, đường ướt nên tầm nhìn bị hạn chế. Khi H xuống xe ô tô để kiểm tra nhưng không bật ngay đèn tín hiệu cảnh báo nguy hiểm, không đặt ngay biển báo nguy hiểm phía trước và phía sau xe ô tô biển số 61A-861.01. Sau khi kiểm tra phát hiện bánh sau xe ô tô bên trái bị hết hơi nên H gọi điện thoại cho người thân đến hỗ trợ. Trong lúc H đang đứng gọi điện thoại thì ông An Jong H1, sinh năm 1968, quốc tịch: Hàn Quốc (hộ chiếu M51959805) điều khiển xe mô tô biển số 71S7-8875 chở ông Lim Young J5, sinh năm 1967, quốc tịch: Hàn Quốc (hộ chiếu M82963330) ngồi phía sau lưu thông cùng chiều với xe ô tô do H đang đỗ từ phía sau đến đụng vào phần đuôi bên trái của xe ô tô biển số 61A-861.01 làm ông An Jong H1 và ông Lim Young J5 té ngã xuống đường. Hậu quả: Ông An Jong H1 tử vong sau khi tai nạn.

Ông Lim Young J5 được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thành phố T, sau đó được chuyển đến Bệnh viện Q, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều trị. Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 02/6/2022 của Công an tỉnh B thể hiện như sau:

Việc khám nghiệm được diễn ra trong điều kiện trời tối, mặt đường ẩm ướt, sử dụng ánh sáng đèn pin, đèn đường, đèn xe ô tô phục vụ khám nghiệm. Hiện trường còn lại: 01 cần phanh tay, 01 áo mưa, 01 vùng mảnh nhựa, 01 xe mô tô biển số 71S7-8875, 01 xe ô tô biển số 61A-861.01. Nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường cong. Mặt đường được chia thành hai chiều đường bởi dãy phân cách cố định. Chiều đường từ hướng thị trấn T đi khu công nghiệp K Đất Cuốc được chia thành 03 (ba) làn đường bởi vạch sơn trắng liền mạch. Làn đường sát mép đường dành cho xe mô tô chạy rộng 3 mét, làn đường ở giữa rộng 3,5 mét, chiều đường từ thị trấn T đi khu công nghiệp K Đất Cuốc rộng 10,4 mét. Ghi nhận việc đánh số thứ tự: (Số A) Vùng mảnh nhựa + mảnh kính vỡ thứ nhất; (Số B) Cần tay phanh; (Số C) Áo

mưa; (Số D) Xe ô tô biển số 61A-861.01; (Số E) Xe mô tô biển số 71S7-8875; (Số F) Vùng mảnh nhựa vỡ thứ hai; (Số G) Nắp cống; (Số H) Trụ điện số 29B. Xác định điểm mốc và mép đường: Lấy mép đường bên phải theo hướng thị trấn T đi khu công nghiệp KBS Đất Cuốc và trụ điện số 29B để đo đạc. Mô tả hiện trường, vị trí số thứ tự, phương tiện, nạn nhân:

- Trên đường ĐH 411 nhìn theo hướng thị trấn T đi khu công nghiệp K Đất Cuốc đầu tiên nhìn thấy là vùng mảnh nhựa + mảnh kính vỡ thứ nhất ký hiệu số 1, có kích thước 2,4mx2,7m. T2 (số A) cách mép đường là 1,2 mét.

- Cần phanh tay nằm trong vùng (số 1), cần phanh là kim loại cách mép đường là 2,5m, cách tâm (số A) là 1,3m. Cần phanh tay được ký hiệu số 2.

- Áo mưa được ký hiệu số 3, áo mưa có màu xanh dương còn có nước trên bề mặt, áo nằm trên mặt đường có kích thước 1,1mx0,5m. Điểm gần mép đường nhất cách mép đường là 0,5m, cách tâm (số A) là 1,2m. Điểm xa nhất cách đường là 1,5m.

- Xe ô tô biển số 61A-861.01 được ký hiệu số 4. Đầu xe quay về hướng khu công nghiệp KBS Đất Cuốc, đuôi xe quay về hướng ngược lại. Trục trước bên phải cách mép đường là 0,1m. Trục sau bên phải cách mép đường là 0,15m, cách điểm xa nhất (số C) là 2,1m.

- Xe mô tô biển số 71S7-8875 được ký hiệu số 5. Xe ngã bên trái, đầu xe quay về hướng khu công nghiệp KBS Đất Cuốc. Trục trước cách mép đường là 4,0m, cách trục sau bên trái (số D) là 2,1m. Trục sau cách mép đường là 3,9m, cách trục sau bên trái (số D) là 2,2m, cách tâm (số A) là 3,6m, cách điểm xa nhất (số C) là 2,5m, cách (số B) là 3,0m.

- Vùng mảnh nhựa vỡ thứ hai được ký hiệu số 6, có kích thước 4,7mx3,1m. T2 cách trục trước (số E) là 2,8m, cách trục trước bên trái (số D) là 2,6m. Điểm gần mép đường cách mép đường là 2,8m. Điểm xa nhất cách mép đường là 5,7m.

- Nắp cống được ký hiệu số 7, miệng cống rộng 0,4m, dài 1,3m. Nắp cống có kích thước 1,5mx1,5m. Điểm miệng cống gần xe ô tô biển số 61A-861.01 và cách trục trước bên phải (số D) là 3,3m.

- Trụ điện số 29B được ký hiệu số 8, cách trục sau (số E) là 30m, cách trục sau bên trái (số D) là 32m.

- * Tại thời điểm khám nghiệm, xe ô tô biển số 61A-861.01 không mở đèn (bao gồm đèn chiếu sáng, đèn báo khẩn cấp), máy xe không hoạt động (Bút lục số 34-35).

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 03/6/2022 của Công an tỉnh B thể hiện:

- * Xe ô tô biển số 61A-861.01: Bề toàn bộ kính cánh cửa hậu xe; Móp thụng, biến dạng cánh cửa hậu bên trái, có kích thước 96cmx52cm theo hướng từ sau về trước, từ ngoài vào trong, điểm thấp nhất cách đất 59cm. Có mảnh nhựa màu xanh lá cây (có kích thước 1 cm x1cm) bám vào đèn báo hãm phía sau bên trái và cách mặt đất 103cm và có nhiều sợi mỏng màu xanh dương; Bề toàn bộ chụp đèn tín hiệu phía sau bên trái; Móp thụng, rách hông sau bên trái có kích thước 80cmx40cm theo hướng từ sau về trước, từ ngoài vào trong; Móp thụng, bung bể, rách gốc cản sau bên trái có kích thước 130cm x50cm và điểm thấp nhất cách mặt đất 30cm (bung rơi các nút cảm biến, bề chụp kính phản quang). Lốp sau bên trái xì hơi. Trong khoang xe có nhiều mảnh nhựa và kính vỡ ở diện rộng (Bút lục số 36-37).

- * Xe mô tô biển số 71S7-8875: Cong, vành tay cầm bên phải (đầu tay cầm bên phải có vết trượt xước có ánh kim) theo hướng từ trước về sau và từ dưới lên trên. Gãy 1/2 cần phanh tay phải, có ánh kim; Bung bể toàn bộ cụm đèn chiếu sáng, cụm đèn báo

tín hiệu phía trước (bên phải + bên trái); Bung bề toàn bộ mũ mặt nạ; Bung bề toàn bộ mũ cánh bưng (góc cánh bưng bên phải có vết trượt xước theo hướng từ trước về sau); Cong, vành tay cầm bên trái theo hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên (đầu tay cầm bên trái có vết trượt xước, có ánh kim); B bề toàn bộ nắp tay lái trước (góc tay lái bên phải, tại vị trí cố định gương chiếu hậu phải có dính mảnh nhựa màu xanh lá cây có kích thước 24cmx12cm); B, bề, mặt gương chiếu hậu phải (gọng gương chiếu hậu phải lệch theo hướng từ sau về trước); B, bề, có vết trượt xước nắp sau tay lái có kích thước 21cmx2cm; Bung học đựng đồ và mặt hộp đựng đồ; Trượt xước, mài mòn toàn bộ bưng bên trái; Mài mòn có ánh kim cần tay phanh trái; Mài mòn diện rộng chụp gương chiếu hậu bên trái gọng gương chiếu hậu bên trái có vết mài mòn ánh kim, có kích thước 3cmx0,5cm; Mài mòn đầu chân chống đứng bên trái có ánh kim; Mài mòn mặt ngoài gác chân sau bên trái, có ánh kim, có kích thước 12cm x 2cm; Mài mòn mặt ngoài gọng paga sau bên trái có kích thước 17cm x 2cm; Mài mòn mặt ngoài cần khởi động máy có kích thước 1cm x 1,5cm; Cong gấp trước theo hướng từ trước về sau (Bút lục số 38-39).

Bản Kết luận giám định số: 251/KL-KTHS(CH) ngày 07/6/2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận như sau:

- Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là: Các dấu vết cong ép tay cầm, gãy khuyết tay phanh và trượt xước sơn màu đen, bám dính chất màu xám trắng (dạng sơn), vỡ khuyết ốp nhựa đầu xe, mặt nạ trước, chắn bùn bánh trước, bưng chắn gió, đầu bệ đỡ chân bên phải xe mô tô biển số 71S7-8875, có chiều từ trước về sau phù hợp với các dấu vết trượt xước sơn màu xám trắng, bám dính chất màu đen (dạng sơn), vỡ khuyết đèn xi nhan sau và hần biến dạng kim loại bên trái đầu cản sau, bên trái đuôi xe ô tô biển số 61A-861.01, có chiều từ sau về trước.

Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là: Phần phía trước, bên phải xe mô tô biển số 71S7-8875 va chạm vào phần phía sau, bên trái xe ô tô biển số 61A- 861.01 theo hướng từ sau về trước làm xe mô tô đổ ngã sang trái, va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên hai phương tiện.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là: Khu vực số 1 trên Sơ đồ hiện trường (Bút lục số 110).

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 562/GĐPY ngày 07/6/2022 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận nguyên nhân tử vong của ông An Jong H1 như sau: Tử vong do đa chấn thương (gây nhiều xương sườn, gãy xương ức, dập rách phổi, vỡ gan, lách, dạ dày, các mạc treo, quai ruột); (Bút lục số 108 – 109).

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 284/2023/KLGD-TTPY, ngày 04/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B xác định ông Lim Young J5 bị gãy kín xương sườn 5.6.7 bên phải đã can, dập phổi, tràn dịch màng phổi 2 bên lượng ít, đã được điều trị nội khoa và tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Lim Joung J6 tại thời điểm giám định là 06% (sáu phần trăm); (Bút lục số 167 – 168).

Bản kết luận giám định số 110/KL-KTHS(HPL) ngày 05/10/2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Khoảng 06 (sáu) ml máu của An Jong H1 đựng trong ống nhựa được niêm phong gửi đến giám định: Có thành phần Ethanol (cồn). Nồng độ: 85,562 mg/100 ml (Bút lục số 130).

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của Đặng Văn H là 0,000 mg/L khí thở. (Bút lục số 08).

Vật chứng thu giữ và đã xử lý như sau:

- Đối với xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI XPENDER biển số: 61A- 861.01, số khung: NC1WLN002528, số máy: 4A91HR696, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B xác định tài sản hợp pháp, do bị can H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 03/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số: 19/QĐ-VPCQCSĐT trả xe ô tô biển số: 61A-861.01 cho Đặng Văn H.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu ATTILA; màu: đen; biển số: 71S7-8875, số máy: VMM9BFD019671, số khung: RLGHI25HD7D019671 do ông An Jong H1 điều khiển là tài sản do ông Yu Jae W, quốc tịch: Hàn Quốc, số P: M16582357 là Tổng giám đốc Công ty TNHH D1, địa chỉ xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương mua lại nhưng không làm giấy tờ mua bán. Qua làm việc với anh Triệu Công C, sinh năm: 1979, nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre là người đứng tên chủ sở hữu xe mô tô 71S7-8875, vào năm 2009 anh C đã bán xe mô tô 71S7-8875 cho một người tên H3 tại thành phố B, tỉnh Bến Tre (không rõ tên tuổi địa chỉ), khi bán xe 71S7-8875 thì không làm giấy tờ mua bán cũng không làm thủ tục sang tên. Ngày 03/09/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh B đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số: 35/QĐ-VPCQCSĐT trả xe mô tô biển số 71S7-8875 cho người được Công ty TNHH D1 ủy quyền là anh Châu Hoài H2, sinh năm: 1993, nơi thường trú: 266/15/8 đường Y, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Anh H2 đã nhận xe, không yêu cầu bị can H bồi thường dân sự liên quan đến xe mô tô bị hư hỏng (Bút lục số 224 – 225).

- Đối với 01 (một) bao vỏ bọc vô lăng xe ô tô biển số: 61A-861.01, Ngày 9/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số: 41/QĐ-VPCQCSĐT trả lại cho Đặng Văn H (Bút lục số 232 – 233).

- Đối với 01 (một) thẻ nhớ Camera hành trình của xe ô tô biển số 61A- 861.01, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B niêm phong lưu theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Đặng Văn H đã trực tiếp bồi thường cho ông L Young Jin 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), ông Lim Young J5 đã làm đơn bãi nại đối với bị can H. Bị cáo Đặng Văn H đã nộp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) vào tài khoản của Cơ quan điều tra để bồi thường cho gia đình ông An Jong H1 đồng thời trực tiếp hỗ trợ chi phí mai táng khi đến viếng cho ông An Jong H1 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-BTU ngày 06/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Văn H về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và trong bản luận tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với mức án đề nghị 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 04 (bốn năm) tính từ ngày tuyên án.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, đã xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển số: 61A-861.01 cho Đặng Văn H, trả xe mô tô biển số 71S7-8875 cho Công ty người được Công ty TNHH D1 ủy quyền là anh Châu Hoài H2 nên Đại diện VKS không đề cập xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự: Đối với bị hại ông Lim Young J5 đã nhận số tiền bồi thường 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) của bị cáo, ông Lim Young J5 đã làm

đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo H và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Do trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị hại ông An Jong H1 và người được ủy quyền tham gia tố tụng yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 250 triệu đồng, sau đó yêu cầu bồi thường số tiền 400 triệu đồng nhưng chưa cung cấp được các hóa đơn, chứng từ theo pháp luật quy định nên không có căn cứ giải quyết trong vụ án này, đề nghị Hội đồng xét xử tách phần bồi thường thiệt hại về dân sự đối với bị hại ông An Jong H1 để giải quyết bằng 01 vụ án khác khi có đơn yêu cầu của người đại diện hợp pháp cho bị hại ông An Jong H1 và người được ủy quyền tham gia tố tụng (nếu có). Về việc bị cáo Đặng Văn H đã nộp 50.000.0000 đồng (năm mươi triệu đồng) vào tài khoản của Cơ quan điều tra để bồi thường cho gia đình ông An Jong H1, đề nghị Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra Công an tỉnh B chuyển số tiền 50.000.0000 đồng (năm mươi triệu đồng) vào tài khoản của Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên để sau này giải quyết bằng 01 vụ án khác và đảm bảo cho công tác thi hành án sau khi án có hiệu lực.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn H đưa ra các luận cứ thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện Kiểm sát, do bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo có nơi cư trú ổn định; bị hại ông An Jong H1 cũng có một phần lỗi trong vụ án là điều khiển xe mô tô khi nồng độ cồn vượt quá mức quy định và sử dụng giấy phép lái xe hết hạn nên đề nghị hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự xử phạt cho bị cáo Đặng Văn H bằng hình phạt án treo cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn H hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi của như cáo trạng đã truy tố, bị cáo thống nhất các kết luận giám định, các kết luận định giá tài sản, bị cáo không tranh luận, không trình bày ý kiến tự bào chữa, trong lời nói sau cùng, bị cáo chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội ăn năn, cải tạo thành người tốt. Bị hại ông Lim Joung J6 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại An Jong H1 cũng có lời khai trong quá trình điều tra xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của bị hại ông Lim Joung J6 và người đại diện theo ủy quyền cho bà Lee Hye J, bà An J1, ông An J2 là ông Châu Hoài H2 có đơn xin vắng mặt; người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin vắng mặt đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ vụ án, nhận thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử và quyền lợi của họ nên

căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3] Lời khai và nhận tội của bị cáo Đặng Văn H tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với hành vi của bị cáo thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa.

[4] Bị cáo Đặng Văn H có hành vi đỗ xe trong làn đường dành cho xe mô tô nhưng không thực hiện đầy đủ các biện pháp cảnh báo an toàn cho người đi đường, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe mô tô phía sau, làm cho bị hại điều khiển xe mô tô đâm vào đuôi xe bên trái của bị cáo gây tai nạn. Kết quả 01 bị hại chết và 01 bị hại bị thương tích. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2018 và đã phạm vào “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 02/CT-VKS-BTU ngày 06/12/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Văn H về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi đỗ xe trong làn đường xe máy của bị cáo không có cảnh báo, đảm bảo an toàn, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe cùng chiều phía sau là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự giao thông và an toàn xã hội. Với tình hình tội phạm trên địa bàn xảy ra có liên quan đến các hành vi vi phạm luật giao thông đường bộ ngày một phức tạp như hiện nay mà phần lớn là do các đối tượng như bị cáo gây ra, dẫn đến nhiều hậu quả xấu cho xã hội và thiệt hại tính mạng, sức khỏe của người khác và thiệt hại về tài sản, vì vậy, cần phải xét xử bị cáo với mức hình phạt tương xứng làm cho bị cáo thấy được tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của mình gây ra. Đồng thời cũng nhằm răn đe những người có hành vi tương tự.

[6] Bị cáo hoàn toàn đồng ý và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của vị Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về tính tiết tăng nặng: Không.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi xảy ra thiệt hại, bị cáo đã tự nguyện thăm hỏi, bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại An Jong H1 và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho ông Lim Joung J6. Tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ rõ thật sự ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi con nhỏ, thật sự khó khăn, bị hại Lim J cũng có lời khai xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có ông nội là người công với cách mạng, bị cáo có thời gian tham gia bảo vệ dân phố. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Trong vụ án, bị hại An Jong H1 cũng có một phần lỗi là sử dụng rượu khi điều khiển xe hai bánh vượt quá nồng độ quy định tại điểm q khoản 1 Điều 8 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 (tại Bản kết luận giám định số

110/KL-KTHS (HPL) ngày 05/10/2022 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Khoảng 06 (sáu) ml máu của An Jong H1 đựng trong ống nhựa được niêm phong gửi đến giám định: Có thành phần Ethanol (cồn). Nồng độ: 85,562 mg/100 ml), bị hại An Jong H1 khi điều khiển xe mô tô sử dụng giấy phép lái xe hết hạn. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định và đang được các cơ quan tiến hành tố tụng cho tại ngoại, trong thời gian tại ngoại bị cáo không phạm tội mới, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 (02 tình tiết) và 04 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 1, Điều 2 của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo nên xét thấy không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục.

Các tình tiết giảm nhẹ khác: Không có.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với bị hại ông L Joung Jin quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), ông Lim Young J5 xin bãi nại đối với bị cáo H và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo Đặng Văn H đã nộp 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng) vào tài khoản của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B để bồi thường cho gia đình ông An Jong H1 đồng thời trực tiếp hỗ trợ chi phí mai táng cho gia đình ông An Jong H1 12.000.000đ (mười hai triệu đồng). Quá trình điều tra, truy tố, người đại diện hợp pháp của bị hại An Jong H1 có lời khai và yêu cầu bị hại bồi thường số tiền lúc đầu là 250 triệu đồng, sau yêu cầu bồi thường 400 triệu đồng nhưng chưa có cung cấp hóa đơn chứng từ gì để xem xét, quá trình chuẩn bị xét xử, đại diện hợp pháp của bị hại cũng chưa thể cung cấp được toàn bộ các hóa đơn, chứng từ về mai táng phí, chi phí hợp lý để đưa bị hại về quê an táng, cũng như các chi phí khác theo pháp luật quy định nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để giải quyết trong vụ án này. Do đó, sẽ tách phần bồi thường thiệt hại về dân sự đối với bị hại An Jong H1 ra để giải quyết bằng 01 vụ án khác khi các đại diện hợp pháp của bị hại An Jong H1 có đơn yêu cầu. Về số tiền bị cáo Đặng Văn H đã nộp 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) vào tài khoản của Cơ quan điều tra cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án sau này. Kiến nghị Cơ quan điều tra Công an tỉnh B chuyển số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) do bị cáo H nộp trong quá trình điều tra theo vào tài khoản của Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên để đảm bảo cho công tác thi hành án sau này.

[10] Xét thấy, qua bản luận tội, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đã xử lý trả lại toàn bộ tài sản cho chủ sở hữu nên không đề cập giải quyết.

Đối với 01 (một) thẻ nhớ Camera hành trình của xe ô tô biển số 61A- 861.01 sẽ được niêm phong theo hồ sơ vụ án.

[12] Lời bào chữa và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn H là có căn cứ được chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án 22/01/2025.

Giao bị cáo Đặng Văn H cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đặng Văn H thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo các quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 42/LCĐĐKNCT-TA ngày 21/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên đối với bị cáo Đặng Văn H.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không đề cập giải quyết.

4. Kiến nghị Cơ quan điều tra Công an tỉnh B chuyển số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) từ tài khoản 39490904720100000 do bị cáo H nộp trong quá trình điều tra vào tài khoản của Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên để đảm bảo cho công tác thi hành án sau khi giải quyết xong vụ án bồi thường thiệt hại về dân sự.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người đại diện theo ủy quyền cho người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng

